TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-HNGĐ.	*T, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Bạch T, sinh năm 1961;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 171 đường H, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An;

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1961;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 171 H, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An;

Chỗ ở hiện nay: 3/101C ấp R, xã L, thành phố T, tỉnh Long An;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Bạch T và ông Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Bạch T và ông Trần Ngọc T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đoàn Bạch T và ông Trần Ngọc T có 02 con chung tên Trần Tuấn A, sinh năm 1991 và Trần Đoàn Trường G, sinh năm 1998 (đã thành niên)

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không yêu cầu.

2. Về án phí: Bà Đoàn Bạch T chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chuyển số tiền tạm ứng án phí do bà T

nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001887 ngày 06/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An sang thi hành án phí. Hoàn lại cho bà Đoàn Bạch T tiền án phí còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND TPTA
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Ngọc Tuyến